

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
1.1 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	Hàng hóa do nhà thầu cung cấp có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu hoặc cao hơn của Chương V E- HSMT. Thực hiện đúng bảng biểu nêu ở Mục 1, Chương V (Nếu thực hiện không đúng bảng biểu sẽ không được xét).	Đạt
	Có ít nhất một hàng hóa do nhà thầu cung cấp có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn không phù hợp hoặc không đáp ứng yêu cầu hoặc cao hơn của Chương V E- HSMT (Dự thầu không đúng bảng biểu tại mục 1, Chương V).	Không đạt
1.2 Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Nhà thầu đưa ra tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Đạt
	Không đáp ứng một trong các điều kiện trên	Không đạt
1.3 Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá	Nhà thầu trình bày mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa	Đạt
	Không đáp ứng 01 trong các điều kiện	Không đạt

trình sử dụng của hàng hóa	ở trên; nhà thầu không có hoặc có nhưng trình bày sơ sài	
1.4 Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường	Hàng hóa do nhà thầu cung cấp có khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường	Đạt
	Không đáp ứng 01 trong các điều kiện ở trên; nhà thầu không có hoặc có nhưng trình bày sơ sài	Không đạt
1.5 Tiến độ cung cấp hàng hóa	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa, thực hiện hợp đồng trong đó phân chia các công việc cụ thể, chi tiết với từng mốc thời gian cụ thể cho từng công việc; có thuyết minh tiến độ cung cấp, thực hiện hợp đồng hợp lý, khả thi và phù hợp với giải pháp kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E.HSMT.	Đạt
	Không có hoặc có Bảng tiến độ và thuyết minh tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với giải pháp kỹ thuật.	Không đạt
1.6 Yếu tố thân thiện môi trường	Hàng hóa do nhà thầu cung cấp thân thiện môi trường	Đạt
	Không có hoặc có cam kết sơ sài	Không đạt
2. Bảo hành		
2.1. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian bảo hành tối thiểu 12 tháng. Cam kết thay thế 1 đổi 1 hàng hoá bị hư hỏng, lỗi do lỗi vận chuyển của nhà thầu hoặc lỗi từ nhà sản xuất. Cam kết đủ khả năng bảo hành kịp thời hàng hóa trong vòng 24 giờ khi nhận được thông báo lỗi từ chủ đầu tư qua email hoặc điện thoại - Nhà thầu phải trình bày chi tiết kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành cho hàng hóa do nhà thầu đề xuất cung cấp cho gói thầu - Nhà thầu có tài liệu chứng minh năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (Chứng minh nhà thầu có một đại lý đại diện) có khả năng sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ của nhà thầu, có tài liệu chứng minh nhà thầu có nhân sự thực hiện dịch vụ bảo hành, bảo trì). Cam kết đổi trả hàng lỗi, kèm chất lượng ngay khi có yêu cầu của chủ đầu tư. 	Đạt

	Không đáp ứng một trong các điều kiện trên	Không đạt
2.2. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa	Nhà thầu trình bày mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa	Đạt
	Không đáp ứng 01 trong các điều kiện ở trên; nhà thầu không có hoặc có nhưng trình bày sơ sài	Không đạt
3. Uy tín của nhà thầu		
3.1 Cam kết cung ứng hàng hóa nếu trúng thầu	Có cam kết cung ứng đủ hàng hóa một lần hoặc không quá 2 lần nếu trúng thầu, hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là chưa qua sử dụng	Đạt
	Không có cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng đầy đủ	Không đạt
3.2 Cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa không đảm bảo yêu cầu chất lượng, xuất xứ không rõ ràng mà không do lỗi của bên mời thầu	Có cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa không đảm bảo yêu cầu chất lượng, xuất xứ không rõ ràng mà không do lỗi của bên mời thầu	Đạt
	Không có cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng đầy đủ	Không đạt
3.3 Cam kết năng lực cung cấp dịch vụ sau bán hàng về bảo hành, thay thế sản phẩm	Có cam kết đáp ứng đầy đủ	Đạt
	Không có cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng đầy đủ	Không đạt
3.4 Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó (trong vòng 3 năm trở lại đây tính từ thời điểm đóng thầu)	Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ	Đạt
	Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng tương tự do lỗi của nhà thầu	Không đạt
3.5 Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu cam kết Nếu có kiến nghị nào đăng tải trên mạng về thông tin Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP thì sẽ bị đánh giá là không đạt, và sẽ không kiến nghị.	Đạt
	Không đáp ứng 01 trong các điều kiện ở trên	Không đạt

	Hoặc nhà thầu có cam kết, mà Bên mời thầu kiểm tra, thu thập thông tin là nhà thầu vi phạm, thì sẽ vẫn đánh giá là không đạt	
4. Yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng		
Yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng	Có điều kiện thương mại, trình bày chi tiết thời gian thực hiện, đào tạo, hướng dẫn sử dụng hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Đạt
	Không đáp ứng 01 trong các điều kiện ở trên; nhà thầu không có hoặc có nhưng trình bày sơ sài	Không đạt
Kết luận	4 tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt